

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 285/2018/HS-PT

Ngày: 16-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Sơn

Ông Nguyễn Thành Lượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Võ Ngọc Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 190/2018/TLPT-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thế D do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 217/2018/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố P.

Bị cáo: Nguyễn Thế D, sinh năm 1982 tại Ninh Bình; HKTT: 145/32/9, tổ 13, khu phố 9, phường L1, thành phố P, Đồng Nai; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: vận chuyển hàng hóa thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1953; Vợ là Phùng Thị T, sinh năm 1986, có 02 con sinh năm 2005 và 2013; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

- Đại diện hợp pháp người bị hại: Bà Đặng Thị Hồng N, sinh năm 1984. Địa chỉ: 65C/5, khu phố 9, phường L1, thành phố P, Đồng Nai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 02/12/2017, Nguyễn Thế D không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô tải nhỏ biển số 54N-9282 lưu thông trên đường hẻm thuộc khu phố 9, phường L1, thành phố P theo hướng đường Ngô Sỹ Liên đi về hướng trường Cao đẳng y tế Đồng Nai. Khi đến khu vực gần trước nhà 85.91, khu phố 9, phường L1, đoạn đường có đèn chiếu sáng, mặt đường rải nhựa bằng phẳng, thẳng, rộng 5m20, tổ chức lưu thông hai chiều, không có vạch sơn phân chia chiều đường. Do D làm cả ngày trong trạng thái mệt mỏi, thiếu chú ý quan sát nên đã điều khiển xe ô tô tải nhỏ biển số 54N-9282 lấn sang phần đường bên trái và đụng vào ông Đặng Văn V, sinh năm 1952, cư ngụ tại 65C/5, khu phố 9, phường L1, thành phố P đang đi bộ trên phần đường bên trái theo hướng xe D lưu thông làm ông V ngã trên đường. Xe ô tô tiếp tục chạy kéo lê ông V ngã trượt trên đường tạo vết chà in trên mặt đường dài 09m10 thì dừng lại. Hậu quả ông V bị thương nặng, sau đó chết tại bệnh viện đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo Nguyễn Thế D đã bồi thường chi phí ma táng và các yêu cầu dân sự khác cho gia đình nạn nhân Đặng Văn V với tổng số tiền là 130.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại cũng đã có đơn bãi nại cho bị cáo.

Đối với xe ô tô tải biển số 54N-9282 thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Thế D nên cơ quan cảnh sát điều tra đã giao trả xe ô tô trên cho D.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 217/2018/HSST ngày 06/7/2018 của TAND thành phố P đã áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS 1999; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS 1999 xử phạt: bị cáo Nguyễn Thế D 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 18/7/2018, VKSND thành phố P có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 1968/QĐ-VKSBH đề nghị xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng chuyển từ hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo sang hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Thế D.

Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả nghiêm trọng là làm một người chết. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường và được đại diện bị hại làm đơn bãi nại. Trong giai đoạn phúc thẩm, đại diện bị hại tiếp tục làm đơn xin xem xét cho bị cáo. Tuy nhiên, mức án 02 năm

06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, chưa đủ để răn đe nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng nghị của VKSND.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 02/12/2017, Nguyễn Thế D không có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe ô tô tải nhỏ biển số 54N-9282 lưu thông trên đường hẻm thuộc khu phố 9, phường L1, thành phố P theo hướng đường Ngô Sỹ Liên đi về hướng trường Cao đẳng y tế Đồng Nai. Do thiếu quan sát, không làm chủ tay lái nên bị cáo D đã điều khiển xe của mình chạy lấn sang phần đường bên trái và đụng vào người ông Đặng Văn V, sinh năm 1952 đang đi bộ trên đường. Hậu quả làm ông V bị thương nặng và tử vong tại bệnh viện. Trong vụ án này, bị cáo đã có lỗi đó là: tham gia điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nhưng không chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ nên đã vi phạm khoản 9 Điều 8 “Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định” và khoản 1 Điều 9 “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Với hành vi và hậu quả nêu trên, bị cáo Nguyễn Thế D đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã không những gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của người khác, gây đau thương, mất mát không gì bù đắp được cho gia đình nạn nhân. Theo bản án sơ thẩm, khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Ngay sau khi phát hiện mình đụng vào người ông V, bị cáo đã tích cực đưa ông V đi bệnh viện cấp cứu và khi biết người bị hại chết, bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí mai táng và các yêu cầu dân sự cho gia đình người bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại; trong quá trình điều tra, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đồng thời còn nhận định bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS 1999, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đã xem xét xử

phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại không kháng cáo nhưng ngày 18/7/2018, VKSND thành phố P đã kháng nghị (Quyết định số 1968/QĐ-VKSBN ngày 18/7/2018) theo hướng không cho bị cáo Nguyễn Thế D hưởng án treo vì cho rằng bản án sơ thẩm nhận định bị cáo là lao động chính trong gia đình là không có căn cứ, vì thực tế bị cáo có vợ là chị Phùng Thị T đang làm công nhân, hành vi của bị cáo gây ra hậu quả chết người là nghiêm trọng nên cấp sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo là không tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng nghị.

Qua xem xét kháng nghị của VKS, HĐXX phúc thẩm thấy rằng: Sau khi có quyết định kháng nghị của VKS, chị Đặng Thị Hồng N (là con của người bị hại) tiếp tục có đơn đề nghị xem xét hoàn cảnh khó khăn của bị cáo D, hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có vợ là chị Phùng Thị Thúy nhưng chị Thúy cũng đã bỏ đi khỏi nhà từ khi bị cáo gây ra tai nạn (đơn có xác nhận của chính quyền địa phương). Tại phiên tòa chị N xác định chị là hàng xóm của bị cáo D nên biết rõ hoàn cảnh gia đình của bị cáo, chị tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình thật sự khó khăn, đặc biệt là được đại diện bị hại xin xem xét nên việc cấp sơ thẩm không cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục đối với người biết ăn năn hối cải, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật là có căn cứ. Việc xem xét và xử phạt này cũng không trái với Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của HĐTP TANDTC hướng dẫn Điều 60 BLHS 1999 và nay là Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của HĐTP TANDTC hướng dẫn Điều 65 BLHS 2015 về điều kiện cho hưởng án treo.

[3] Quan điểm của đại diện VKS tại phiên tòa không phù hợp với quan điểm của HĐXX nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thế D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng nghị của VKSND thành phố P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS 1999; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS 1999; Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 (Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của HĐTP TANDTC).

Xử phạt: **bị cáo Nguyễn Thế D 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo** về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thế D cho Ủy ban nhân dân phường L1, thành phố P quản lý, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND thành phố P (2);
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đồng Nai;
- B5, bị cáo, đại diện người bị hại;
- Lưu HS (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hồng Hương